TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73 /2026/HS-ST
Ngày: 14- 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: Ông Lô Xuân Diệu.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hường.
Bà Trương Thị Hà.

- Thư ký phiên toà: Bà Kim Thị Mai – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An tham gia phiên tòa*:** Ông Lương Hoài Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2026/TLST- HS ngày 16 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65 /2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lữ Văn N - Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 01/7/1995, tại tỉnh Nghệ An; Số CCCD: 040095003765.

Nơi cư trú: bản B, xã Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Văn B và bà Lữ Thị C; vợ, con: Không; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 06/10/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, chấp hành xong quyết định ngày 19/02/2025; nhân thân: Ngày 21/01/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong bản án ngày 25/5/2023; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2025 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Thị T - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N – Chi nhánh số 2. Có mặt.

- Những người bị hại:

1. bà Lữ Hồng T1, sinh năm 1962.

Nơi cư trú: bản L, xã H, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. cháu Lô Huyền T2, sinh ngày 29/01/2011. Người đại diện hợp pháp của Lô Huyền T3: chị Lương Thị L, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: bản L, xã H, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 26/12/2025, bị cáo Lữ Văn N đi xe mô tô từ nhà ở bản B, xã Q, tỉnh Nghệ An đến nhà bạn ở bản L, xã H chơi. Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày khi bị cáo đến bản Liên Minh bị cáo lên một nhà sàn ven đường để hỏi địa chỉ nhà bạn của bị cáo, khi lên nhà bị cáo hỏi nhưng không thấy ai trả lời, bị cáo quan sát và thấy 01 điện thoại đang sạc pin ở đầu giường và 01 điện thoại để trên bàn nên bị cáo đã chiếm đoạt 02 điện thoại trên. Sau khi chiếm đoạt được bị cáo đi xe về nhà, bị cáo đã tháo sim của 02 điện thoại vứt đi. Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO thuộc sở hữu của bà Lữ Hồng T1 và 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG thuộc sở hữu của cháu Lô Huyền T2. Sau khi phát hiện tài sản bị mất bà Lữ Hồng T1 đã trình báo Công an xã H để điều tra xử lý. Quá trình điều tra, xác minh thì đến 15 giờ ngày 27/12/2025 bị cáo biết hành vi của mình không thể che dấu nên đã tự nguyện đến Công an xã T, tỉnh Nghệ An đầu thú và giao nộp 02 điện thoại bị cáo đã chiếm đoạt. Công an xã T tiếp nhận và bàn giao người cùng tang vật cho Công an xã H điều tra, xửu lý theo thẩm quyền.

Sau khi tiếp nhận, ngày 27/12/2025 Công an xã H đã lấy mẫu nước tiểu của bị cáo tét nhanh, kết quả bị cáo dương tính với chất ma túy (Hê rô in), Công an xã H đã lấy mẫu nước tiểu của bị cáo và trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định số: 47/67/26/KLGĐĐC – PYQG ngày 30/12/2025 của V – Bộ Y kết luận: "Mẫu nước tiểu của Lữ Văn N, sinh năm 1995, trú tại bản Bon, xã Q, tỉnh Nghệ An: Có tìm thấy M, C1 và M1. Bị cáo là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số: 05/QĐ-UBND, ngày 21/02/2025 của Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện Q (Nay là Ủy ban nhân dân xã Q, tỉnh Nghệ An).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐĐGTS ngày 29/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Nghệ An kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh dương, không có thẻ sim, đã qua sử dụng bị Lữ Văn N chiếm đoạt của bà Lữ Hồng T1 vào ngày 26/12/2025 có trị giá tại thời điểm chiếm đoạt là: 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SASUNG galaxy A71, màu đen, không có thẻ sim, đã qua sử dụng bị Lữ Văn N chiếm đoạt của cháu Lô

Huyền Trang vào ngày 26/12/2025 có trị giá tại thời điểm chiếm đoạt là: 1.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Lữ Văn N chiếm đoạt là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra thu giữ tại bị cáo Lữ Văn N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SASUNG. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO cho chủ sở hữu là bà Lữ Hồng T1 và trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG cho chủ sở hữu là cháu Lô Huyền T2.

Thu giữ tại bị cáo 01 xe mô tô. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 – Nghệ An.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm.

Cáo trạng số: 24/CT-VKSNA-KV, ngày 15/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An, truy tố bị cáo Lữ Văn N về hai tội: "Trộm cắp tài sản" và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 173 và điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Nghệ An giữ nguyên bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51, điều 50, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt: Lữ Văn N 06 (Sáu) đến 09 (C2) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 256a; điểm s khoản 1 điều 51; điều 50; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt: Lữ Văn N từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc Lữ Văn N phải chấp hành hình phạt chung từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (ba) năm 03 (Ba) tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 xe mô tô không đăng ký quyền sở hữu, không xác định được nhãn hiệu, không xác định được số khung.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt, quá trình điều tra đã trả lại cho người bị hại. Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm. Đề nghị không xem xét.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Ý kiến của người bào chữa: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận đúng với nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Hành vi của bị cáo lén lút chiếm đoạt 02 điện thoại di động thuộc sở hữu của bà Lữ Hồng T1 và cháu L1 Huyền T2 có tổng trị giá là 2.500.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Ngoài ra bị cáo

là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số: 05/QĐ-UBND, ngày 21/02/2025 của Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện Q (Nay là Ủy ban nhân dân xã Q, tỉnh Nghệ An), ngày 26/12/2025 bị cáo mua ma túy (Hê rô in) sử dụng. Tại kết luận giám đinh số: 47/67/26/KLGĐĐC – PYQG ngày 30/12/2025 của V – Bộ Y kết luận: "Mẫu nước tiểu của Lữ Văn N, sinh năm 1995, trú tại bản Bon, xã Q, tỉnh Nghệ An: Có tìm thấy M, C1 và M1. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Như vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Nghệ An và Luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố và buộc tội bị cáo Lữ Văn N về hai tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 và tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 là đúng người, đúng tội và đúng quy định. Do đó người bào chữa không tranh luận về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo bởi:

Đối với tội"Trộm cắp tài sản", bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi biết hành vi của mình không thể trốn tránh nên đã tự nguyện đến đầu thú và giao nộp tài sản đã chiếm đoạt, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đối với tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" do chính sách hình sự của nhà nước thay đổi, tội sử dụng trái phép chất ma túy là tội mới trong Bộ luật hình sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên hạn chế nhất định về nhận thức, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị: Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm b,s khoản 1, 2 điều 51; điểm b khoản 1 điều 256a, điểm s khoản 1 điều 51 và điều 38, điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt đối với cả hai tội và tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo chấp hành theo quy định.

Về xử lý vật chứng và án phí nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không bổ sung lời bào chữa, không có ý kiến tranh luận về tội danh và khung hình phạt. Lời nói sau cùng tại phiên tòa bị cáo nhận tội và xin xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo tốt và sớm được trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An, Kiểm sát viên thu thập, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ai có khiếu nại về hành vi tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên.

Về sự có mặt của đương sự: Tại phiên tòa vắng mặt những người bị hại và người đại diện hợp pháp của họ. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của những người bị hại đầy đủ, tài sản của những người bị hại bị chiếm đoạt đã thu hồi và đã trả lại cho những người bị hại. Những người bị hại và người đại diện hợp pháp của họ không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm. Việc vắng mặt họ không làm ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án và không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của họ. Do đó căn cứ điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người bị hại.

[2] Về nội dung:

- Căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Nghệ An đã truy tố đối với bị cáo.

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 26/12/2025, bị cáo đến bản L, xã H chơi nhà bạn nhưng do không biết nhà bạn ở đâu, bị cáo lên một nhà sàn ven đường để hỏi địa chỉ, khi lên nhà bị cáo hỏi nhưng không thấy ai trả lời, bị cáo quan sát và thấy 01 điện thoại đang sạc pin ở đầu giường và 01 điện thoại để trên bàn nên bị cáo đã chiếm đoạt 02 điện thoại trên. Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO thuộc sở hữu của bà Lữ Hồng T1 có trị giá là 1.000.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG thuộc sở hữu của cháu Lô Huyền T2 có trị giá là 1.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 2.500.000 đồng. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Ngoài ra trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã lấy mẫu nước tiểu của bị cáo xét nghiệm bằng hình thức dùng que tét nhanh, kết quả bị cáo dương tính với chất ma túy (Hê rô in) và tại kết luận giám đinh số: 47/67/26/KLGĐĐC – PYQG ngày 30/12/2025 của V – Bộ Y kết luận: "Mẫu nước tiểu của Lữ Văn N, sinh năm 1995, trú tại bản Bon, xã Q, tỉnh Nghệ An: Có tìm thấy M, C1 và M1. Bị cáo thừa nhận trưa ngày 26/12/2025 bị cáo từ nhà đến bản L, xã H, trên đường đi đến xã M, tỉnh Nghệ An thì bị cáo có mua 01 gói Hê rô in với một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với số tiền mua là 100.000 đồng, sau khi mua được bị cáo đã sử dụng bằng hình thức hít. Bị cáo là người đang trong thời

hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số: 05/QĐ-UBND, ngày 21/02/2025 của Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện Q (Nay là Ủy ban nhân dân xã Q, tỉnh Nghệ An). Do đó hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đã cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Nghệ An truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

Bị cáo phạm hai tội, do đó quyết định hình phạt với từng tội danh và căn cứ điều 55 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo thực hiện hai hành vi phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy, bị cáo biết tác hại của việc sử dụng chất ma túy cho bản thân, hành vi phạm tội của bị cáo còn là nguyên nhân dẫn đến làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

[4] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có 01 tiền sự, ngày 06/10/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, chấp hành xong quyết định ngày 19/02/2025, tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này chưa được coi là chưa bị xử lý hành chính và bị cáo có nhân thân xấu, ngày 21/01/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong bản án ngày 25/5/2023 tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này đương nhiên xóa án tích. Bị cáo đã được cải tạo, giáo dục ở trại giam và được lao động, học tập, chữa bệnh tại cơ sở cai nghiện, tuy nhiên bị cáo khi trở về địa phương bị cáo thiếu tu dưỡng, rèn luyện bản thân tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và thực hiện hành chiếm đoạt tài sản. Do đó cần thiết xét xử nghiêm đối với bị cáo và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo thành người sống có ích cho xã hội và để bị cáo có thời gian cai nghiện và từ bỏ việc sử dụng chất ma túy.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là phạm tội, bị cáo đã tự nguyện đầu thú và giao nộp tài sản đã chiếm đoạt để trả lại cho người bị hại, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó khi quyết định hình phạt cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Đối với hành vi của người bán ma túy cho bị cáo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được là ai, ở đâu. Do đó không có căn cứ để xử lý.

[6] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ tại bị cáo 02 điện thoại di động. Cơ quan điều tra đã xác định được chủ sở hữu và trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định. Không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô thu giữ tại bị cáo, đây không phải là công cụ, phương tiện phạm tội, xe không đăng ký quyền sở hữu, không xác định được nhãn hiệu, không xác định được số khung, số máy. Tại phiên tòa bị cáo khai là do bị cáo mua các bộ phận của xe với người bán phế liệu đưa về lắp ráp, tự chế. Tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu được trả lại. Do đó tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại và người đại diện hợp pháp của họ đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm. Không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51, điều 50, điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt Lữ văn N 09 (C2) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"

1. Căn cứ điểm b khoản 1 điều 256a; điểm s khoản 1 điều 51; điều 50 và điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt Lữ Văn N 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

3. Căn cứ khoản 1 điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Tổng hợp hình phạt của hai tội. Bị cáo Lữ Văn N phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 27/12/2025.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 xe mô tô không đăng ký quyền sở hữu, không xác định được nhãn hiệu, không xác định được số khung, số máy. Chi tiết được phản ánh tại quyết định chuyển vật chứng số: 24/QĐ-VKSNA-KV ngày 15/4/2026 và biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh N và Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 – Nghệ An lập ngày 23/4 / 2026.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lữ Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại và người đại diện hợp pháp của họ được quyền kháng cáo bản án

lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- *VKSND khu vực 10; VKSND tỉnh Nghệ An;*
- *Phòng KTNV&THAHS TAND tỉnh Nghệ An;*
- *UBND, Công an xã Quế Phong, tỉnh Nghệ An;* *(đã ký)*
- *Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HSVA*;

Lô Xuân Diệu